TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Bản án số: 1324/2024/HC-PT	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Ngày 30 tháng 12 năm 2024	
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán: Ông Phan Tô Ngọc

Ông Phan Nhựt Bình

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 942/2024/TLPT-HC ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc*"Khiếu kiện quyết định hành chính"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 257/2024/HC-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4699/2024/QĐPT-HC ngày 09 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty TNHH T1.

Địa chỉ: A N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH T1: Bà Trương Thụy Văn T, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ liên hệ: A N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Giấy ủy quyền lập ngày 17/01/2024 của Công ty TNHH T1.

2. Người bị kiện: Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm định hải quan C (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Phương N – Chức vụ: Phó Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm định hải quan C (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc L – Đội trưởng Đội kiểm định 2 – Chi cục kiểm định Hải quan C (có mặt)

Cùng địa chỉ: G N, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Người bị kiện là Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm định hải quan 3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện có ý kiến trình bày:

Người khởi kiện có các yêu cầu khởi kiện sau:

- Hủy Thông báo số 78/TB-KĐ3, 79/TB-KĐ3, 80/TB-KĐ3, 81/TB-KĐ3, 82/TB-KĐ3 cùng ngày 22/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan 3 về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Hủy Quyết định số 02/QĐ-KĐ3 ngày 08/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan 3 về giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH T1.

Lý do khởi kiện:

Kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu kèm theo Thông báo số 78/TB-KĐ3, 79/TB-KĐ3, 80/TB-KĐ3, 81/TB-KĐ3, 82/TB-KĐ3 cùng ngày 22/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan 3 theo đó xác định HS code hàng hóa đối với lô hàng vải không dệt từ sợi filament nhân tạo do Công ty TNHH T1 nhập khẩu về Việt Nam theo tờ khai hải quan 105212428860 /A11 ngày 09/01/2023 là mã 5603.92.00. Người khởi kiện không đồng ý với việc xác định này vì kết quả không đúng theo nguyên tắc khoa học kỹ thuật, không viện dẫn phương pháp thực hiện phân tích phân loại, dẫn đến kết quả không khách quan và không đúng quy định.

Quyết định số 02/QĐ-KĐ3 ngày 08/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan 3 về giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH T1 không bảo đảm tính khách quan và không đúng quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, đã tước đi quyền giám định lại hàng hóa của Công ty theo Khoản 2 Điều 264 Luật Thương mại 2005.

Người bị kiện trình bày:

Ngày 16/01/2024, Chi cục Kiểm định Hải quan C nhận được Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại số 222/2023/TB-TA ngày 04/01/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Về việc này, Chi cục Kiểm định 3 có ý kiến như sau:

Chi cục Kiểm định 3 từ chối tham gia đối thoại đối với vụ việc nêu trên.

Chi cục Kiểm định 3 kính gửi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

kèm công văn một số các tài liệu để chứng minh tính hợp pháp, đúng thẩm quyền ban hành các thông báo kết quả và quyết định giải quyết khiếu nại bị khởi kiện:

Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.

Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ T2 hướng dẫn về phân laoi5 hàng hóa, phân tích để phân laoi5 hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 của Bộ T2 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015.

Quyết định số 2556/QĐ-TCHQ ngày 15/8/2016 của Tổng cục Trưởng T3 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục Kiểm định Hải quan trực thuộc Cục Kiểm định Hải quan.

Quyết định 1657/QĐ-TCHQ ngày 04/6/2021 của Tổng cục Trưởng T3 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2556/QĐ-TCHQ ngày 15/8/2016.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 257/2024/HC-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Chấp nhận một phần khởi kiện của Công ty TNHH T1;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc hủy Quyết định khiếu nại số 02/QĐ-KĐ3 ngày 08/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định Hải quan 3.

Bác yêu cầu hủy các Thông báo số 78/TB-KĐ3, 79/TB-KĐ3, 80/TB-KĐ3, 81/TB-KĐ3, 82/TB-KĐ3 cùng ngày 22/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan 3 về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/7/2024, người bị kiện có đơn kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện thống nhất đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, bác yêu cầu của người khởi kiện về việc hủy Quyết định khiếu nại số 02/QĐ-KĐ3 ngày 08/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định Hải quan do trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại đúng quy định pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện không đồng ý yêu cầu kháng có của người bị kiện, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thâm, người bị kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người bị kiện được làm đúng thời hạn, hình thức nội dung đảm bảo theo quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của người bị kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Ngày 22/02/2023, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định Hải quan 3 ban hành Thông báo về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất, nhập khẩu số 78, 79, 80, 81 và 82/TB-KĐ3 xác định HS code hàng hóa đối với lô hàng vải không dệt từ sợi filament nhân tạo do Công ty T1 nhập khẩu về Việt Nam ngày 09/11/2023.

Không đồng ý với các thông báo kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất, nhập khẩu nên Công ty TNHH T1 đã có khiếu nại gửi Chi cục trưởng Chi cục kiểm định Hải quan 3. Ngày 08/5/2023, Chi cục trưởng Chi cục kiểm định Hải quan C ban hành Quyết định số 02/QĐ-KĐ3 với nội dung không chấp nhận khiếu nại.

[2.2] Xét, Chi cục trưởng Chi cục kiểm định Hải quan 3 đã thực hiện việc ban hành Thông báo về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất, nhập khẩu số 78, 79, 80, 81 và 82/TB-KĐ3 ngày 22/02/2023 theo đúng trình tự, đúng quy định tại Điều 3, 11 và 23 Quyết định 2166/QĐ-TCHQ ngày 04/8/2021 của Tổng cục trưởng T3 ban hành quy trình phân tích để phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Tuy nhiên, khi giải quyết khiếu nại của Công ty T1, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định hải quan 3 chưa tiến hành xác minh nội dung mà phía công ty cung cấp, việc tự trưng cầu giám định mà chưa thông qua biên bản làm việc với công ty, không thực hiện việc làm việc với công ty khi kết quả phân tích khác với kết quả kiểm định mà công ty cung cấp… theo quy định tại Chương VI của Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại nên việc giải quyết khiếu nại chưa đảm

bảo tính minh bạch, khách quan, từ đó ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là chưa đảm bảo đúng trình tự, thủ tục.

Ngoài ra, về nội dung, khi nhận được văn bản không đồng ý với kết quả phân tích thì Chi cục Kiểm định lại chưa thực hiện đúng quy định theo Điều 14 Quyết định 2166/QĐ-TCHQ ngày 04/8/2021.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty T1, hủy Quyết định khiếu nại số 02/QĐ-KĐ3 ngày 08/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định Hải quan 3; bác yêu cầu khởi kiện về việc hủy các Thông báo số 78/TB-KĐ3, 79/TB-KĐ3, 80/TB-KĐ3, 81/TB-KĐ3, 82/TB-KĐ3 cùng ngày 22/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan 3 về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy, kháng cáo của người bị kiện là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người bị kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan 3 phải chịu, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Bác yêu cầu kháng cáo của người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục kiểm định hải quan C. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 257/2024/HC-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Luật Khiếu nại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần khởi kiện của Công ty TNHH T1;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc hủy Quyết định khiếu nại số 02/QĐ-KĐ3 ngày 08/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định Hải quan 3.

Bác yêu cầu hủy các Thông báo số 78/TB-KĐ3, 79/TB-KĐ3, 80/TB-KĐ3, 81/TB-KĐ3, 82/TB-KĐ3 cùng ngày 22/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục

kiểm định hải quan 3 về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

2. Án phí:

2.1 Án phí hành chính sơ thẩm:

Chi cục trưởng Chi cục kiểm định Hải quan 3 chịu án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

H lại tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) cho Công ty TNHH T1 theo Biên lai thu số AA/2023/0001029 ngày 30/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Án phí hành chính phúc thẩm: Chi cục trưởng Chi cục kiểm định Hải quan 3 phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0041317 ngày 20/9/2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP . HCM;
- TAND TP . HCM;
- VKSND TP . HCM;
- Cục THADS TP . HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Thanh Thúy